TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 05/7/2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- T3 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Cao Thị Kim Yến;

2/ Ông Đặng Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 141/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2022, về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/5/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17/6/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Kim T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn 1, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T2, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 02/3/2022, bản khai của nguyên đơn chị Lâm Thị Kim T khai:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Minh T2 cưới nhau vào năm 2015, đến năm 2016 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện, không bị ai ép buộc và được gia đình hai bên đồng ý. Sau khi cưới vợ chồng sống cùng gia đình chồng tại thôn 5, xã Hàm Liêm. Vợ chồng sống với nhau một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do không hợp quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Anh T2 không lo làm ăn, không chăm lo cho gia đình, một mình chị T

phải tự gánh vác, trang trải cuộc sống và nuôi con. Chị T đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh T2 vẫn chứng nào tật nấy, không hề thay đổi. Năm 2020, chị T bỏ về nhà mẹ ruột sống được 05 tháng thì chị quay về sống cùng anh T2, cho chồng cơ hội lần nữa để vợ chồng hàn gắn. Tuy nhiên khi về sống thì vợ chồng lại cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Chỉ sống chung lại với nhau được 02 tháng thì chị lần nữa về nhà mẹ ruột sống cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Minh T2.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 15/3/2016. Hiện con đang sống cùng anh T2. Khi ly hôn, chị T yêu cầu giao con cho anh T2 trực tiếp nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai ngày 21/3/2022 của bị đơn anh Nguyễn Minh T3 khai: Anh không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ thương con. Anh biết là anh có lỗi, anh đã hứa với vợ cũng như xin vợ tha thứ cho anh lần cuối để vợ chồng về ở với nhau để làm lại từ đầu.

Tuy nhiên, ngoài lần đến Tòa để làm bản khai, anh Nguyễn Minh T3 không đến Tòa nữa, do vậy Tòa không thể tiến hành lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với bị đơn. Bị đơn có địa chỉ tại thôn 5, xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng*:* Bị đơn anh Nguyễn Minh T3 đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lâm Thị Kim T và anh Nguyễn Minh T2 cưới nhau vào năm 2015, đến năm 2016 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc tại Giấy chứng nhận kết hôn số 63, ngày 26/10/2016. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do không hợp quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Anh T2 không lo làm ăn, không chăm lo cho gia đình, một mình chị T phải tự gánh vác, trang trải cuộc sống và nuôi con. Chị T đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh T2 vẫn chứng nào tật nấy, không hề thay đổi. Năm 2020, chị T bỏ về nhà mẹ ruột sống được 05 tháng thì chị quay về sống cùng anh T2, cho chồng cơ hội lần nữa để vợ chồng hàn gắn. Tuy nhiên khi về sống thì vợ chồng lại cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Chỉ sống chung lại với nhau được 02 tháng thì chị lần nữa về nhà mẹ ruột sống cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và chị kiên quyết yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Minh T2.

Anh Nguyễn Minh T3 không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ thương con. Anh thừa nhận là anh có lỗi, anh xin vợ tha thứ để vợ chồng về ở với nhau nuôi con.

Tuy nhiên, anh T3 không đưa ra giải pháp nào để vợ chồng hàn gắn. Mặt khác, anh chỉ đến Tòa đúng một lần khi làm bản khai, những lần sau Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh T3 nhưng anh T3 cố tình lẩn tránh, vắng mặt không có lý do nên Tòa không tiến hành hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật được. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không có thiện chí hòa giải, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa chị Lâm Thị Kim T và anh Nguyễn Minh T3 thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục cuộc sống chung được. Do vậy, yêu cầu được ly hôn của chị Lâm Thị Kim T là có căn cứ nên chấp nhận.

- *Về con chung*: Chị Lâm Thị Kim T và anh Nguyễn Minh T3 có 01 con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 15/3/2016. Từ lúc vợ chồng không sống chung với nhau (năm 2021) thì cháu K ở với anh T3 cho đến nay.

Tại phiên tòa, chị T yêu cầu giao con chung tên Nguyễn Minh K - Sinh ngày 15/3/2016 cho anh Nguyễn Minh T3 trực tiếp nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu giải quyết việc nuôi con của chị T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cháu Nguyễn Minh K từ khi sinh ra đến lúc vợ chồng mâu thuẫn đều ở với anh T3. Hiện nay, cháu Nguyễn Minh K đang sống cùng anh T3. Vì vậy, để tránh sự

xáo trộn đối với cháu K thì việc giao cháu K cho anh T3 trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ.

Về vấn đề cấp dưỡng: Tại bản khai, anh T3 chỉ không đồng ý ly hôn, không đề cấp đến vấn đề con cái. Những lần sau anh T3 không đến Tòa để thể hiện ý kiến của mình về việc nuôi con. Còn chị Lâm Thị Kim T không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con. Do vậy, anh T3 sẽ được quyền khởi kiện về việc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Minh K - Sinh ngày 15/3/2016 bằng một vụ án dân sự khác, nếu có yêu cầu.

Chị Lâm Thị Kim T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí*:* Chị Lâm Thị Kim T phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Anh Nguyễn Minh T3 không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 70, Điều 72, Khoản 4 Điều 91, Điều 186, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lâm Thị Kim T về việc yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Minh T3.

Chị Lâm Thị Kim T được ly hôn với anh Nguyễn Minh T3.

2. Về con chung:

Anh Nguyễn Minh T3 được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Minh K - Sinh ngày 15/3/2016.

Anh Nguyễn Minh T3 được quyền khởi kiện về việc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Minh K - Sinh ngày 15/3/2016 bằng một vụ án dân sự khác, nếu anh T3 có yêu cầu.

Chị Lâm Thị Kim T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí:

Chị Lâm Thị Kim T phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0006034 ngày 09/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không phải nộp nữa.

Anh Nguyễn Minh T3 không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/7/2022).

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- UBND đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh Huyền

T3 VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Kim Yến Đặng Văn Minh Nguyễn Thị Thanh Huyền